

Bản án số: 126/2017/HSST  
Ngày 08-9-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Thanh Quảng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bạch Quảng
2. Bà Lê Thị Thanh Cường

**- T1 ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, T1 ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hoài Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường tổ dân phố 5, phường Tây Sơn, thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

**Võ Diệp Thanh Th**

Sinh năm 1994 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT: Tổ 01, phường Th L, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ 4, phường Th L, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Võ Văn T và bà Diệp A K; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 08/2015/HSPT ngày 27-01-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 09 tháng tù; đã chấp hành xong hình phạt ngày 07-9-2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-4-2017, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Hiện nay đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

***Những người tham gia tố tụng:***

**- Người làm chứng:** Đặng Ngọc V, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ 5, phường Th L, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Võ Diệp Thanh Th bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 03-4-2017, Võ Diệp Thanh Th gọi điện thoại cho đối tượng nữ tên T1 (*chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, ở thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*) hỏi mua ma túy để sử dụng. T1 đồng ý bán và hẹn Th đến khu vực cầu Đắk Bla, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để thực hiện việc mua bán. Khi gặp nhau, T1 nói có khẩu súng tự chế, nếu Th mua thì sẽ bán luôn. Ngay sau đó, Th đã mua của T1 01 gói ma túy và khẩu súng tự chế với giá tiền 4.500.000 đồng. Mua xong, Th mang về cất giấu trong nhà thuê tại hẻm số 123 đường Lạc Long Quân, Tổ 04, phường Th L, thành phố P; số ma túy mua được, Th lấy ra một phần để sử dụng. Khoảng 22 giờ ngày 10-4-2017, có đối tượng tên Xì (*chưa xác định được họ tên, địa chỉ*) gọi vào điện thoại di động của Th hỏi mua ma túy với giá tiền 500.000 đồng. Lúc này, Th nảy sinh ý định bán toàn bộ số ma túy còn lại để thu lợi, nên hẹn gặp Xì tại hẻm số 123 đường Lạc Long Quân để bán ma túy. Do sợ Xì không có tiền, nên Th cất giấu khẩu súng tự chế vào người, rồi đi ra hẻm 123 đường Lạc Long Quân để gặp Xì trước; gói ma túy Th vẫn cất giấu trong nhà. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang đi trên đường hẻm số 123 đường Lạc Long Quân, thuộc tổ 4, phường Th L, thành phố P, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang.

Qua kiểm tra người Th, Cơ quan điều tra thu giữ 01 khẩu súng tự chế kèm theo 03 viên đạn. Sau đó, Th khai nhận và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 gói ma túy giấu tại giường ngủ trong nhà Th đang thuê. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th, thu giữ 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; thu giữ 01 khẩu súng tự chế, thân súng bằng kim loại màu trắng bạc, báng súng bằng ốp nhựa màu đen, kèm 03 viên đạn có vỏ đạn màu vàng đầu đạn màu đen.

Qua trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 140/KLGD ngày 19-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon đựng trong bì công văn ghi ký hiệu “I” gửi giám định có trọng lượng là 1,2253 gram, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/QĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*”

Tại Kết luận giám định số 294/C54C- Đ3 ngày 26-5-2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: “*Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn tự chế kiểu ổ súng xoay, có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng (thuộc vũ khí quân dụng). 03 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm, không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại, khẩu súng và 03 viên đạn nêu trên nêu trên còn sử dụng bắn được*”.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 07 tháng 8 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Võ Diệp Thanh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 230 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33, Điều 45, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Võ Diệp Thanh

Th mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 230; Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Võ Diệp Thanh Th mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù đến về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Diệp Thanh Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Kết luận giám định, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, thể hiện: Lúc 22 giờ 30 phút ngày 10-4-2017, tại đường hẻm số 123 đường Lạc Long Quân, Tổ 4, phường Th L, thành phố P, tỉnh Gia Lai bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang khi đang tàng trữ trong người 01 khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng và tàng trữ 1,2253 gam chất ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở với mục đích để bán, đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Diệp Thanh Th đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 194 và khoản 1 Điều 230 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; hành vi mua, cất giấu 01 khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, an toàn công cộng, nên cần được xử lý nghiêm.

*Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Võ Diệp Thanh Th đã có một tiền án, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên T1, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

*Về vật chứng:*

Đối với điện thoại di động Võ Diệp Thanh Th đã sử dụng liên lạc để mua ma túy của đối tượng tên T1 và sử dụng nhận cuộc gọi của đối tượng Xị, khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, Th bỏ chạy và bị rơi mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với khẩu súng tự chế kèm 03 viên đạn cần giao cho cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và quản lý theo quy định.

Đối với số chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định cần được tiêu hủy.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình (cha mẹ ruột) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

*Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Diệp Thanh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

#### **1. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điều 45; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Võ Diệp Thanh Th 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; Điều 33; Điều 45; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt Võ Diệp Thanh Th 18 (*Mười tám*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Võ Diệp Thanh Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10-4-2017.

#### ***Về vật chứng:***

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Giao 01 phong bì được niêm phong của Phân viện khoa học hình sự, Bộ Công an tại Đà Nẵng, ghi số 294/C54C-Đ3 ngày 26-5-2017 (*bên trong chứa 01 khẩu súng và 03 viên đạn sau khi giám định*) cho Ban chỉ huy Quân sự thành phố P để xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

(Đã giao+ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-9-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P với Ban chỉ huy quân sự thành phố P).

- Tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, ghi số 140/PC54 ngày 19-4-2017.

(Tất cả theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 07-9-2017 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án thành phố P).

**2. Về án phí:**

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Võ Diệp Thanh Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Pleiku;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Ngô Thanh Quảng**